

Số: 142/BC-UBND

Minh Long, ngày 04 tháng 4 năm 2024

## BÁO CÁO

### Sơ kết thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 09/2021/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp

Thực hiện Công văn số 254/PBGDPL ngày 22/02/2024 của Sở Tư pháp về việc sơ kết thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp. UBND huyện Minh Long báo cáo kết quả thực hiện như sau:

#### I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

##### 1. Kết quả thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về công tác đánh giá, công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

a) Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện (Biểu mẫu số 01)

b) Quán triệt, tập huấn, truyền thông, xây dựng và phát hành tài liệu kỹ năng, nghiệp vụ về đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

Truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm về xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật: Bên cạnh công tác chỉ đạo sâu sát, kịp thời, thì hoạt động thông tin, truyền thông và tập huấn cũng là giải pháp tác động tích cực đến kết quả đánh giá, công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Ủy ban nhân dân huyện đã tổ chức 02 hội nghị tập huấn Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP sau khi có hiệu lực cho UBND các xã và công chức làm đầu mối phụ trách, tham mưu thực hiện. Qua đó, Ủy ban nhân dân các xã cũng tuyên truyền thông qua hệ thống truyền thanh về các văn bản, chính sách của địa phương và nhà nước và đăng tải trên trang thông tin điện tử của UBND xã và trên cổng thông tin điện tử huyện.

c) Nguồn lực thực hiện.

- Phân công đầu mối theo dõi, tham mưu thực hiện nhiệm vụ: UBND huyện phân công, giao nhiệm vụ cho Phòng Tư pháp là cơ quan làm đầu mối, theo dõi tham mưu thực hiện nhiệm vụ đánh giá, công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Kinh phí thực hiện:

+ Kinh phí ngân sách nhà nước phân bổ thường xuyên hàng năm thực hiện nhiệm vụ tại cấp huyện từ 15 triệu đến 20 triệu/năm. UBND các xã phân bổ 05 - 15 triệu/năm;

+ Kinh phí từ Chương trình từ mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới

giai đoạn 2021-2025 bố trí cho công tác đánh giá, công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, thực hiện tiêu chí tiếp cận pháp luật của huyện, xã: Không có.

+ Huy động nguồn lực xã hội cho công tác đánh giá, công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật: Không có. *(Biểu mẫu số 02)*

## **2. Kết quả đánh giá, công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và thực hiện các tiêu chí tiếp cận pháp luật**

- Trong 03 năm từ năm 2021 đến 2023 UBND các xã trên địa bàn huyện được công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

- Số xã, phường, thị trấn chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật: không có;

- Số xã đạt chuẩn tiêu chí tiếp cận pháp luật trong Bộ Tiêu chí quốc gia về xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025: không có;

- Số xã bị thu hồi hoặc hủy bỏ quyết định công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật: Không có. *(Biểu mẫu số 03, 04 và 05)*.

- Các mô hình đã được áp dụng nhằm nâng cao hiệu quả các chỉ tiêu, tiêu chí tiếp cận pháp luật như: Câu lạc bộ Thanh niên với pháp luật; Câu lạc bộ Hội viên Nông dân với pháp luật, Nói không với tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào dân tộc thiểu số ở thôn; Địa chỉ tin cậy Cộng đồng của Hội Liên hiệp phụ nữ; tổ chức tuyên truyền thông qua loa truyền thanh, băng rôn, khẩu hiệu; Tổ chức Hội nghị phổ biến, giáo dục pháp luật; Lồng ghép trong hoạt động sinh hoạt của các tổ chức chính trị - xã hội *(Biểu mẫu số 06)*.

- Đánh giá tác động, hiệu quả của việc đánh giá, công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật:

Mục tiêu của xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật là nhằm thúc đẩy tổ chức thi hành pháp luật hiệu quả, hướng tới môi trường pháp lý tiến bộ tại địa phương, quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, người dân được thực hiện theo Hiến pháp và pháp luật. Qua đó nhằm đảm bảo tính nghiêm minh, tính gương mẫu, thượng tôn pháp luật trong quản lý nhà nước, quản lý xã hội của địa phương. Xuất phát từ mục tiêu này, công tác đánh giá, công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật luôn lấy người dân làm trung tâm, được thể hiện rõ trong từng chỉ tiêu, tiêu chí và quy trình đánh giá, công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật hàng năm.

Các tiêu chí, chỉ tiêu đánh giá, công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật là công cụ có ý nghĩa quan trọng nhằm đánh giá mức độ hoàn thành trách nhiệm của chính quyền địa phương trong thực hiện các nhiệm vụ được giao, bảo đảm và thực hiện các quyền, lợi ích của con người trên cơ sở Hiến pháp và pháp luật, góp phần xây dựng môi trường pháp lý tiến bộ, lành mạnh tại cơ sở.

## **II. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Ưu điểm, thuận lợi**

Việc chỉ đạo triển khai nhiệm vụ xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật có tác động trực tiếp đến hoạt động của chính quyền địa phương. Qua đánh giá,

công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật sẽ thấy được những tồn tại, hạn chế trong chỉ đạo, điều hành, triển khai các nhiệm vụ chuyên môn để có giải pháp khắc phục, thực hiện đạt kết quả tốt hơn góp phần tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước, thực thi công vụ của cán bộ, công chức.

## **2. Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân**

### **2.1. Khó khăn, hạn chế**

Bên cạnh những kết quả đã đạt được trong công tác xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật cũng gặp không ít những khó khăn: một số ngành chưa chủ động tổ chức và phối hợp tổ chức triển khai thực hiện theo các tiêu chí, chỉ tiêu đã quy định, cũng như việc báo cáo kết quả thực hiện và tài liệu kiểm chứng kèm theo, mặc dù nhiệm vụ xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật được xác định là nhiệm vụ chung của các ngành trong cả hệ thống chính trị.

### **2.2. Nguyên nhân**

Công tác xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật là một nhiệm vụ mới do đó còn gặp khó khăn trong việc triển khai thực hiện, với nhiều chỉ tiêu, liên quan đến nhiều ngành.

## **III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI**

### **1. Phương hướng**

- Triển khai kịp thời, hiệu quả quy định của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.
- Tiếp tục phát huy các kết quả đã đạt được của những năm trước và phấn đấu trong những năm tiếp theo.
- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, bảo đảm quyền được tiếp cận thông tin của người dân, nâng cao nhận thức pháp luật trong nhân dân để góp phần xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

### **2. Nhiệm vụ và giải pháp**

- Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến quán triệt quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước để không ngừng nâng cao nhận thức và trách nhiệm của hệ thống chính trị địa phương và mọi tầng lớp Nhân dân về vị trí, vai trò, ý nghĩa của công tác chuẩn tiếp cận pháp luật.
- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; phát huy vai trò, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức tham gia công tác chuẩn tiếp cận pháp luật, đặc biệt là vai trò nòng cốt, đầu mối của công chức Tư pháp – Hộ tịch tại xã.
- Đẩy mạnh lòng ghép việc thực hiện công tác chuẩn tiếp cận pháp luật với các mô hình, câu lạc bộ thực hiện quy định của pháp luật như Câu lạc bộ Thanh niên với pháp luật; Câu lạc bộ Phụ nữ với pháp luật”, ...

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật đối với đội ngũ lực lượng làm công tác này; trong hoạt động có phân công từng cá nhân phụ trách lĩnh vực, công việc, tiêu chí, chỉ tiêu phù hợp, đảm bảo phối hợp thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ.

#### **IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

Đề nghị Sở Tư pháp thường xuyên tập huấn cho các công chức có liên quan để nâng cao nhận thức, trách nhiệm và kiến thức, nghiệp vụ nhằm thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

Trên đây là báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và Thông tư số 09/2021/TT-BTP hướng dẫn thi hành quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của UBND huyện Minh Long, kính báo cáo./.

***Nơi nhận:***

- Sở Tư pháp;
- CT, các PCT UBND huyện;
- VP HĐND và UBND huyện;
- Phòng Tư pháp;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Đinh Văn Điết**

**BIỂU MẪU PHỤC VỤ SƠ KẾT THỰC HIỆN  
QUYẾT ĐỊNH SỐ 25/2021/QĐ-TTg VÀ THÔNG TƯ SỐ 09/2021/TT-BTP**

**1. Biểu mẫu số 01:** Các văn bản hướng dẫn triển khai công tác đánh giá, công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật đã ban hành

STT	Văn bản <i>(Ghi rõ số ký hiệu, ngày, tháng, năm ban hành, nội dung trích yếu văn bản)</i>
1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 19/01/2021 về triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật, hòa giải cơ sở và trợ giúp lý trên địa bàn huyện Minh Long năm 2021;</li> <li>- Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 22/10/2021 về triển khai thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn huyện Minh Long;</li> <li>- Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 24/01/2022 về triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật, hòa giải cơ sở và trợ giúp lý trên địa bàn huyện Minh Long năm 2022;</li> <li>- Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 30/01/2023 về triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở và nhiệm vụ đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023 trên địa bàn huyện Minh Long.</li> </ul>
2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định số 175/QĐ-UBND ngày 24/01/2022 về công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021;</li> <li>- Quyết định số 88/QĐ-UBND ngày 09/02/2023 về công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022;</li> <li>- Quyết định số 110/QĐ-UBND ngày 02/02/2024 về công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023;</li> </ul>
3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công văn số 809/UBND-NC ngày 26/10/2021 về việc thực hiện đánh giá, công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021;</li> <li>- Công văn số 45/UBND-NC ngày 17/01/2022 về việc triển khai thực hiện Thông tư số 09/2022/TT-BTP ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;</li> <li>- Công văn số 1100/UBND-NC ngày 12/12/2022 về việc đánh giá, công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022;</li> <li>- Công văn số 1384/UBND-NC ngày 28/12/2023 về việc đánh giá, công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023.</li> </ul>

**2. Biểu mẫu số 02.** Thống kê kinh phí triển khai nhiệm vụ đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và thực hiện tiêu chí tiếp cận pháp luật

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Năm 2021			Năm 2022			Năm 2023		
	Ngân sách nhà nước thường xuyên	Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới	Kinh phí xã hội hóa (nếu có)	Ngân sách nhà nước thường xuyên	Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới	Kinh phí xã hội hóa (nếu có)	Ngân sách nhà nước thường xuyên	Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới	Kinh phí xã hội hóa (nếu có)
Cấp huyện	20	0	0	20	0	0	15	0	0
Cấp xã (05 xã)	50	0	0	50	0	0	65	0	0

**3. Biểu mẫu số 03:** Thống kê số xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và số xã đạt tiêu chí “Tiếp cận pháp luật” trong Bộ Tiêu chí quốc gia xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025 (gọi tắt là xã đạt tiêu chí TCPL nâng cao)

Stt	Năm	Tổng số xã, phường, thị trấn		Số đơn vị xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật		Số xã đạt tiêu chí TCPL nâng cao
		Xã	Phường, thị trấn	Xã	Phường, thị trấn	
1	2021	05	0	05	0	0
2	2022	05	0	05	0	0
3	2023	05	0	05	0	0

**4. Biểu mẫu số 04:** Thống kê số xã, phường, thị trấn chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

Stt	Năm	Số đơn vị xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật		Nguyên nhân
		Xã	Phường, thị trấn	
1	2021	0	0	
2	2022	0	0	
3	2023	0	0	

**5. Biểu mẫu số 05:** Danh sách xã, phường, thị trấn bị thu hồi Quyết định công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (nếu có)

STT	Tên xã, phường, thị trấn	Năm ra QĐ công nhận đạt chuẩn TCPL	Năm bị thu hồi/hủy bỏ Quyết định công nhận đạt chuẩn TCPL	Lý do
	0			

**6. Biểu mẫu số 06:** Các mô hình, giải pháp, sáng kiến trong triển khai các tiêu chí tiếp cận pháp luật

STT	Tên mô hình, giải pháp, sáng kiến	Nội dung chính của mô hình, giải pháp, sáng kiến	Địa bàn áp dụng	Đã có văn bản hướng dẫn nhân rộng	Đã được khen thưởng
<b>I</b>	<b>Phổ biến, giáo dục pháp luật</b>				
1	Thanh niên tiếp cận với pháp luật ở thôn	Tuyên truyền ý thức trách nhiệm của đoàn viên, thanh niên và nhân dân trong thực hiện các quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình, v.v...	Các thôn	Không	Không
	Nói không với tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào dân tộc thiểu số ở thôn	Tuyên truyền ý thức trách nhiệm của đoàn viên, thanh niên và nhân dân trong thực hiện các quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình.	Các thôn	Không	Không
	<i>CLB “Hội viên Nông dân với pháp luật”</i>	Tuyên truyền ý thức trách nhiệm của Hội viên, nông dân và nhân dân trong thực hiện các quy định của pháp luật ở thôn	Các thôn	Không	Không
	Hình thức, mô hình: Nói không với tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đồng	Tuyên truyền ý thức trách nhiệm của đoàn viên, thanh niên và nhân dân trong thực hiện các quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình.	Các thôn	Không	Không

	bào dân tộc thiểu số ở thôn				
	<i>Mô hình: “Tổ truyền thông cộng đồng” thôn</i>	Tuyên truyền về chủ trương của Đảng chính sách pháp luật của Nhà nước	Các thôn	Không	Không
	Lồng ghép trong hoạt động sinh hoạt của tổ chức chính trị và các đoàn thể	Thông qua các buổi sinh hoạt tuyên truyền, phổ biến nội dung các quy định pháp luật cho các hội viên, đoàn viên và nhân dân	xã	Không	Không